

Số: 137/2025/TT-BCA

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2022/TT-BCA ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2022/TT-BCA ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong Công an nhân dân.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2

“2. Đơn vị thuộc cơ quan Bộ; các học viện, trường Công an nhân dân, cơ quan đơn vị, tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp an ninh, bệnh viện và các tổ chức khác thuộc Bộ Công an; Công an các tỉnh, thành phố; Công an xã, phường, đặc khu, Đoàn Công an (viết gọn là Công an các đơn vị, địa phương).”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5

“1. Căn cứ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành và thực tiễn thi hành pháp luật trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an, hằng năm, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân, gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 01 để theo dõi, tổng hợp theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân, hằng năm, Công an các đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật tại đơn vị, địa

phương mình, gửi về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) trước ngày 31 tháng 01 hằng năm để theo dõi, tổng hợp.”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 6

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong Công an nhân dân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định của pháp luật về công tác kiểm tra trong Công an nhân dân.

Trong một năm không tổ chức kiểm tra quá một lần tại một Công an đơn vị, địa phương, trừ trường hợp kiểm tra đột xuất thì cơ quan tham mưu phải báo cáo rõ lý do kiểm tra, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

“4. Nội dung kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong Công an nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 Điều 6 như sau:

“a) Hằng năm, căn cứ vào Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu với Bộ trưởng Bộ Công an quyết định thành lập các đoàn kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật tại Công an các đơn vị, địa phương. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ tiến hành kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong phạm vi lĩnh vực quản lý và theo hệ lực lượng. Phòng Tham mưu thuộc Công an cấp tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu với Giám đốc Công an cấp tỉnh kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9

“1. Trên cơ sở kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và các nguồn thông tin khác, Công an các đơn vị, địa phương thực hiện việc xem xét, đánh giá và kịp thời xử lý kết quả theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kết quả theo một hoặc một số nội dung quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 10

“a) Hằng năm, căn cứ Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, Công an các đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý, địa bàn, hệ lực lượng; gửi về Bộ Công an (qua

Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) trước vào ngày 15 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Bộ Công an về tổ chức thi hành pháp luật, trình lãnh đạo Bộ Công an duyệt, ký gửi Bộ Tư pháp tập hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định của pháp luật.

Công an cấp xã, các đơn vị trực thuộc Công an cấp tỉnh gửi báo cáo về Công an cấp tỉnh chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày chốt số liệu.”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 12 như sau:

“a) Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật; phối hợp thực hiện kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật theo quy định tại Thông tư này.”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 12 như sau:

“c) Thực hiện chế độ báo cáo về công tác tổ chức thi hành pháp luật theo quy định tại Thông tư này.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 3 Điều 12 như sau:

“đ) Xây dựng báo cáo về công tác tổ chức thi hành pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.”.

Điều 7. Bãi bỏ một số điều, khoản, điểm

Bãi bỏ Điều 4, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 8, điểm b khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 2 Điều 12 của Thông tư số 35/2022/TT-BCA ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong Công an nhân dân.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Các quy định viện dẫn tại Thông tư này khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố, các học viện, trường trong Công an nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp) để kịp thời hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Học viện, trường, bệnh viện trong Công an nhân dân;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo điện tử;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, V03 (P4).



Đại tướng Lương Tam Quang